TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN LỘC** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST Ngày: 08-01-2021 *V/v ly hôn*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Linh, bà Trần Thị Tứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/11/2020 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/12/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Xóm 7 xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Phan Văn T; Sinh năm: 1990; Hộ khẩu thường trú: Xóm Yên Sơn, xã Khánh Vĩnh Yên, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, nguyên đơn (chị Nguyễn Thị H) trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn với anh Phan Văn T vào ngày 25/01/2019 tại UBND xã Yên Lộc (nay là xã Khánh Vĩnh Yên), huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Sau một tháng chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không tin tưởng nhau và đã ly thân từ tháng 05/2019 cho đến nay. Nay chị H không còn tình cảm với anh T nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh T để ổn định cuộc sống.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị H trình bày vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, anh Phan Văn T chỉ trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, quá trình chung sống có một số cãi vã nhưng chỉ nhỏ nhặt, lặt vặt chưa đến mức trầm trọng nên anh chưa đồng ý ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh T trình bày đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Ủy ban nhân dân xã Khánh Vĩnh Yên xác nhận: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Văn T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Lộc cũ (nay là xã Khánh Vĩnh Yên) vào ngày 25/01/2019; vợ chồng không có con chung; anh T đăng ký hộ khẩu thường trú tại hộ ông Phan Văn Đức (bố đẻ) còn chị H chưa chuyển khẩu về địa phương. Ủy ban nhân dân xã Khánh Vĩnh Yên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Can Lộc xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn và bị đơn đều thực hiện đúng, đủ, quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự; Về tài sản chung, con chung, nợ chung: Miễn xét; Buộc chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Bị đơn Phan Văn T đăng ký thường trú tại xóm Yên Sơn, xã Khánh Vĩnh Yên, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc.

Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T:

Chị H và anh T tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại Uỷ ban nhân dân xã Yên Lộc (nay là xã Khánh Vĩnh Yên), huyện Can Lộc,

tỉnh Hà Tĩnh. Đây là hôn nhân hợp pháp. Việc chị H yêu cầu được ly hôn với anh T là đúng với quy định tại Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Hội đồng xét xử nhận định đời sống chung của chị H và anh T không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đủ căn cứ cho ly hôn. Chị H kiên quyết yêu cầu ly hôn còn anh T ban đầu không đồng ý ly hôn nhưng không có phương án xây dựng lại cuộc sống chung, trước thời điểm mở phiên tòa đồng ý ly hôn. Do đó, cần chấp nhận sự thuận tình ly hôn của các bên, cho chị H và anh T được ly hôn.

[2] Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét trong vụ án. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 24, khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phan Văn T.

2. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét trong vụ án. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006810 ngày 05/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Khánh Vĩnh Yên;
- UBND xã Thanh Bình Thịnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thanh